

Đại Học Quốc Gia TP.HCM

Trường Đại Học Bách Khoa

Khoa Quản Lý Công Nghiệp

Vietnam National University - HCMC

Ho Chi Minh City University of Technology

School of Industrial Management

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN

Course Syllabus

1. Thông tin về học phần (Course information)

1.1. Thông tin tổng quan (General information)

- Tên học phần: **Máy tính trong kinh doanh**
Course title: Computer in Business
- Mã học phần (Course ID): **IM1011**
- Số tín chỉ (Credits): **3 (ETCS: 6)**
- Học kỳ áp dụng (Applied from semester): **20201**
- Tổ chức học phần (Course format):

Hình thức học tập (Teaching/study type)	Số tiết/giờ (Hours)	Số tín chỉ (Credits)	Ghi chú (Notes)
Lý thuyết (LT) (Lectures)	30		
Thảo luận (ThL)/Thực hành tại lớp (TH) (Tutorial)	0		
Thí nghiệm (TNg)/Thực tập xưởng (TT) (Labs/Practices)	0		
Bài tập lớn (BTL)/Đồ án (ĐA) (Projects)	45		
Tự học (Self-study)	73.5		
Khác (Others)	0		
Tổng cộng (Total)	150	3	

- Tỷ lệ đánh giá và hình thức kiểm tra/thi (Evaluation form & ratio)

Hình thức đánh giá (Evaluation type)	Tỷ lệ (Ratio)	Hình thức (Format)	Thời gian (Duration)
Thảo luận (ThL)/Thực hành tại lớp (TH) (Tutorial)	20%		
Thí nghiệm (Labs/Practices)			
Bài tập lớn (BTL)/Đồ án (ĐA) (Projects)	20%		
Kiểm tra (Midterm Exam)		-- (--)	-- phút (minutes)
Thi (Final Exam)	60%	Trắc nghiệm và tự luận (MCQ & Constructed response)	90 phút (minutes)
Tổng cộng (Total)	100%		



1.2. Điều kiện tiên quyết (Prerequisites)

HT/KN: Recommended, TQ: Prereq, SH: Coreq

Mã học phần (Course ID)	Tên học phần (Course title)	Tiên quyết (TQ)/song hành (SH) (Prerequisite - Prereq/Co - requisite - Coreq)
----------------------------	--------------------------------	--

1.3. Học phần thuộc khối kiến thức (Knowledge block)

- Kiến thức giáo dục đại cương (General education)
- Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp (Professional education) ☒
 - Kiến thức cơ sở ngành (Foundation) ☒ ◦ Kiến thức ngành (Major)
 - Kiến thức chuyên ngành (Specialty) ◦ Kiến thức Tốt nghiệp (Graduation)

1.4. Đơn vị phụ trách (Khoa/Bộ môn) (Unit in-charge)

Bộ môn / Khoa phụ trách (Department)	Hệ Thống Thông Tin Q/Lý - Khoa Quản Lý Công Nghiệp (School of Industrial Management)
Văn phòng (Office)	Bộ môn Hệ thống Thông tin Quản lý - Khoa Quản lý Công nghiệp
Điện thoại (Phone number)	(84-028) 38 647 256 – ext. 5613
Giảng viên phụ trách (Lecturer in-charge)	Nguyễn Vũ Quang
E-mail	nvquang@hcmut.edu.vn

2. Mô tả học phần (Course description)

Nội dung môn học bao gồm những kiến thức về máy tính; hệ thống thông tin dựa trên máy tính; mạng máy tính; vai trò của chúng trong kinh doanh. Môn học cũng đề cập đến các xu thế thời đại của công nghệ thông tin và hàm ý của chúng đến hoạt động kinh doanh. Bên cạnh đó nội dung môn học cũng bao gồm thực hành các phần mềm Microsoft PowerPoint, Microsoft Word, Microsoft Excel giúp người học quản lý công việc cá nhân hiệu quả.

The course includes computer literacy; computer-based information system; Internet; and their role in business. The course also includes the trends of information technology and their implications for business. In addition, the content of the course also includes practice of Microsoft PowerPoint, Microsoft Word, and Microsoft Excel softwares to help learners manage their personal work effectively.

3. Giáo trình và tài liệu học tập (Course materials)

Tài liệu học tập có thể được tải xuống từ trang BKEL (<http://e-learning.hcmut.edu.vn/>). Các slide bài giảng được cập nhật hàng tuần theo tiến độ học tập trên lớp.

Sách, Giáo trình chính:

[1] Vermaat, M.E., Frydenberg, M., Freund, S.M., Campbell, J.T., and Sebok, S.L. (2017). *Discovering Computers 2018*. Cengage Learning.

[2] Kroenke, D.M. and Boyle, R.J. (2017). *Using MIS, 10th edition*. Pearson Education.

Sách tham khảo:

[3] O'Brien, J.A. and Marakas, G.M. (2013). *Introduction to Information Systems, 16th edition*. McGraw Hill/Irwin.

[4] Laudon, K.C., Laudon, J.P. (2018). *Management Information Systems, 15th edition*. Pearson Education

Main textbook:

[1] Vermaat, M.E., Frydenberg, M., Freund, S.M., Campbell, J.T., and Sebok, S.L. (2017). *Discovering Computers 2018*. Cengage Learning.

[2] Kroenke, D.M. and Boyle, R.J. (2017). *Using MIS, 10th edition*. Pearson Education.

Reference textbook:

[3] O'Brien, J.A. and Marakas, G.M. (2013). *Introduction to Information Systems, 16th edition*. McGraw Hill/Irwin.



[4] Laudon, K.C., Laudon, J.P. (2018). *Management Information Systems, 15th edition*. Pearson Education.

4. Mục tiêu và kết quả học tập mong đợi (Goals and Learning outcomes)

4.1. Mục tiêu của học phần (Course goals)

Môn học này cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về máy tính, hệ thống thông tin dựa trên máy tính, và hiểu biết về các ứng dụng của chúng trong môi trường kinh doanh. Người học cũng được củng cố kỹ năng sử dụng các ứng dụng máy tính để nâng cao hiệu quả làm việc cá nhân như thuyết trình, xử lý văn bản, xử lý dữ liệu.

The course is designed to provide students with foundation knowledge of computers, computer-based information systems, and the understanding of their applications in business context. Students also strengthen the skills to use computer applications to improve personal work efficiency such as presentations, word processing, and data processing.

4.2. Chuẩn đầu ra học phần (Course learning outcomes)

L.O.1 - Diễn giải được các thuật ngữ của máy tính, hệ thống thông tin dựa trên máy tính, mạng Internet, các thành phần của chúng, và tầm quan trọng của chúng đến công việc cá nhân và doanh nghiệp

(Interpret the terms of computer, computer-based information systems, networks, the Internet, their elements, and why they are vital to individual work and doing business)

L.O.2 - Diễn giải được sự ứng dụng của máy tính, hệ thống thông tin dựa trên máy tính, mạng Internet vào công việc cá nhân và doanh nghiệp

(Interpret the application of computer, computer-based information systems, networks, the Internet in individual work and business)

L.O.3 - Thể hiện khả năng sử dụng các ứng dụng để xử lý văn bản dài, cơ sở dữ liệu, bảng tính, và tập tin trình chiếu

(Demonstrate the ability to use software applications to process long documents, database, spreadsheets, presentation files)

L.O.4 - Nhận diện các công nghệ mới và đang phát triển có tác động đến hoạt động kinh doanh

(Identify new and emerging technologies that affect business activities)

L.O.5 - Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm

(Demonstrate communication and teamwork skills)

5. Phương thức giảng dạy và học tập (Teaching and assessment methods)

5.1. Phương thức giảng dạy (Teaching methods)

STT (No.)	Phương thức giảng dạy (Teaching methods)
1	Phương pháp học tập tích hợp (Blended learning)

5.2. Phương pháp giảng dạy (Teaching activities)

Loại hoạt động (Assessment methods)	Tên loại hoạt động (Components activities)	Nội dung (Content)
IHW-Bài tập cá nhân về nhà (Individual homework)	A.O.1 - Bài tập cá nhân về nhà (Homework)	Thực hành dùng phần mềm (Use software applications)
IHW-Bài tập cá nhân về nhà (Individual homework)	A.O.1.1 - Bài tập về nhà 1 (Homework 1)	Dùng MS Word tạo văn bản nhiều mục (Create long document with many sections)
IHW-Bài tập cá nhân về nhà (Individual homework)	A.O.1.2 - Bài tập về nhà 2 (Homework 2)	Dùng MS PowerPoint (PowerPoint application)
IHW-Bài tập cá nhân về nhà (Individual homework)	A.O.1.3 - Bài tập về nhà 3 (Homework 3)	Dùng MS Excel (MS Excel application)
AIC-Hoạt động trong lớp (Activity in class)	A.O.2 - Bài tập tại lớp (In-class exercise)	Bài tập tại lớp (In-class exercise)
AIC-Hoạt động trong lớp (Activity in class)	A.O.2.1 - Bài tập tại lớp 1 (In-class exercise 1)	Bài tập tại lớp 1 (In-class exercise 1)



Loại hoạt động (Assessment methods)	Tên loại hoạt động (Components activities)	Nội dung (Content)
<i>in class</i>)	<i>exercise 1</i>)	
AIC-Hoạt động trong lớp (<i>Activity in class</i>)	A.O.2.2 - Bài tập tại lớp 2 (<i>In-class exercise 2</i>)	Bài tập tại lớp 2 (<i>In-class exercise 2</i>)
AIC-Hoạt động trong lớp (<i>Activity in class</i>)	A.O.2.3 - Bài tập tại lớp 3 (<i>In-class exercise 3</i>)	Bài tập tại lớp 3 (<i>In-class exercise 3</i>)
AIC-Hoạt động trong lớp (<i>Activity in class</i>)	A.O.2.4 - Bài tập tại lớp 4 (<i>In-class exercise 4</i>)	Bài tập tại lớp 4 (<i>In-class exercise 4</i>)
GPI-Project nhóm (<i>Group project</i>)	A.O.3 - Bài tập nhóm (<i>Group assignment</i>)	Bài tập nhóm về xu hướng máy tính và CNTT (<i>Group assignment</i>)
GHW-Bài tập nhóm về nhà (<i>Group homework</i>)	A.O.3.1 - Bài tập nhóm - phần nội dung (<i>Report contents</i>)	Bài tập nhóm - phần nội dung (<i>Report contents</i>)
GHW-Bài tập nhóm về nhà (<i>Group homework</i>)	A.O.3.2 - Bài tập nhóm - trình bày (<i>Report presentation</i>)	Bài tập nhóm - trình bày (<i>Report presentation</i>)
EXM-Thi cuối kỳ (<i>Final exam</i>)	A.O.4 - Thi cuối kỳ (<i>Final Exam</i>)	Thi cuối kỳ (<i>Final Exam</i>)

5.3. Hình thức đánh giá (Assessment methods)

Chuẩn đầu ra chi tiết (Learning outcome)	Hoạt động đánh giá (Evaluation activities)
L.O.1-Diễn giải được các thuật ngữ của máy tính, hệ thống thông tin dựa trên máy tính, mạng Internet, các thành phần của chúng, và tầm quan trọng của chúng đến công việc cá nhân và doanh nghiệp (<i>Interpret the terms of computer, computer-based information systems, networks, the Internet, their elements, and why they are vital to individual work and doing business</i>)	A.O.2.1-Bài tập tại lớp 1 (<i>In-class exercise 1</i>) A.O.2.2-Bài tập tại lớp 2 (<i>In-class exercise 2</i>) A.O.2.3-Bài tập tại lớp 3 (<i>In-class exercise 3</i>) A.O.4-Thi cuối kỳ (<i>Final Exam</i>)
L.O.2-Diễn giải được sự ứng dụng của máy tính, hệ thống thông tin dựa trên máy tính, mạng Internet vào công việc cá nhân và doanh nghiệp (<i>Interpret the application of computer, computer-based information systems, networks, the Internet in individual work and business</i>)	A.O.2.2-Bài tập tại lớp 2 (<i>In-class exercise 2</i>) A.O.2.4-Bài tập tại lớp 4 (<i>In-class exercise 4</i>) A.O.4-Thi cuối kỳ (<i>Final Exam</i>)
L.O.3-Thể hiện khả năng sử dụng các ứng dụng để xử lý văn bản dài, cơ sở dữ liệu, bảng tính, và tập tin trình chiếu (<i>Demonstrate the ability to use software applications to process long documents, database, spreadsheets, presentation files</i>)	A.O.1.1-Bài tập về nhà 1 (<i>Homework 1</i>) A.O.1.2-Bài tập về nhà 2 (<i>Homework 2</i>) A.O.1.3-Bài tập về nhà 3 (<i>Homework 3</i>)
L.O.4-Nhận diện các công nghệ mới và đang phát triển có tác động đến hoạt động kinh doanh (<i>Identify new and emerging technologies that affect business activities</i>)	A.O.2.3-Bài tập tại lớp 3 (<i>In-class exercise 3</i>) A.O.3-Bài tập nhóm (<i>Group assignment</i>) A.O.4-Thi cuối kỳ (<i>Final Exam</i>)
L.O.5-Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm (<i>Demonstrate communication and teamwork skills</i>)	A.O.3.1-Bài tập nhóm - phần nội dung (<i>Report contents</i>) A.O.3.2-Bài tập nhóm - trình bày (<i>Report presentation</i>)

5.4. Hướng dẫn cách học (Study guidelines)

Tài liệu được đưa lên hệ thống BKeL hàng tuần. Sinh viên tải về, in ra và mang theo khi đến lớp học. Điểm tổng kết môn học được đánh giá xuyên suốt quá trình học, tổng thể gồm hai thành phần: điểm quá trình (40%) và điểm thi cuối kỳ (60%).

- Bài tập : **20%** (cá nhân: 4 bài tập hoặc trắc nghiệm trên lớp; 3 bài tập về nhà)
- Bài tập lớn : **20%** (theo nhóm: viết về 1 chủ đề liên quan môn học)
- Thi cuối kỳ : **60%** (trắc nghiệm và tự luận)

Ngoài giờ học trên lớp, sinh viên có thể gặp giảng viên tại văn phòng theo lịch tiếp sinh viên (3 giờ/tuần)

Điều kiện dự thi:



Sinh viên được yêu cầu phải tham dự giờ giảng trên lớp ít nhất 80%. Ngoài ra, sinh viên phải hoàn thành tất cả bài tập về nhà đúng hạn cũng như tham gia vào phần bài tập của nhóm. Đây là những điều kiện cần để sinh viên đạt môn học này.

Sinh viên cần lưu ý thời hạn nộp bài tập. Nộp muộn sẽ không được chấp nhận nếu không có một lý do chính đáng đã được đề trình và phê duyệt của giảng viên trước ngày đến hạn. Bài tập nộp muộn có phép sẽ bị trừ đi 2 điểm đối với mỗi ngày nộp trễ

Course materials are weekly posted into BKeL system. Students should download, print out, and take them to the class. The final grade of the course is assessed throughout the course, the overall grade consists of two parts: assessment during the course (40%) and final exam (60%).

- Exercises : 20% (in individual: 4 class quizzes, 3 homework exercises)
- Assignment : 20% (in groups)
- Final exam : 60% (multiple choice and essay questions)

Beside class hours, students can meet the instructor at the office (3 hours/week)

Conditions to attend the final exam:

Students are required to attend at least 80% of class time. In addition, students must complete all homework on time as well as complete the group assignment. These are the prerequisites for students to pass this course.

Students should note the deadline for submitting assignments. Late submission will not be accepted unless a good reason has been submitted and approved by the instructor before the due date. Late submissions will be deducted 2 points for each day of late submission.

6. Nội dung chi tiết của học phần (Course content)

L.O. Chuẩn đầu ra chi tiết (Detailed learning outcomes)

A. Hoạt động đánh giá (Assessment activity)

Lec. Hoạt động dạy Giảng viên (Lecturer)

Stu. Hoạt động học Sinh viên (Student)

Buổi (Session)	Nội dung (Content)	Hoạt động dạy và học (Lecturing)
1-2	Giới thiệu về môn học - Thông tin GV - Các vấn đề liên quan đến môn học - Cách thức dạy và học Bài 1: Giới thiệu về máy tính và hệ thống thông tin dựa trên máy tính - Máy tính, hệ thống thông tin: khái niệm, vai trò chúng với cá nhân, doanh nghiệp - Công nghệ thông tin, hệ thống thông tin: phân biệt, đặc điểm của thông tin tốt - Các vấn đề về công nghệ hiện nay (Course Introduction - Instructor's information - Course information - Learning and teaching methods Part 1: Introduction to computers and computer-based information systems - Computer, computer-based information systems: concepts, their roles to individual and business - Information technology, information systems: differences, features, characteristics of good information - Current technological issues)	• L.O.1 [A.O.2.1 , A.O.4] ◦ Lec: - Trình bày đề cương môn học, cách đánh giá môn học, và yêu cầu của bài tập lớn - Thông nhất các quy tắc làm việc - Giảng bài 1 - Ra bài tập tại lớp 1 (trắc nghiệm) - Ra bài tập lớn (theo nhóm) (- Presentation of course syllabus, course assessment, and assignment requirements - Class rules confirmation - Deliver lecture of part 1 - Give out in-class exercise 1 (multiple choice) - Give out group assignment) ◦ Stu: - Đặt câu hỏi về môn học (nội dung và cách đánh giá) - Thành lập nhóm cho bài tập lớn - Đọc tài liệu [1] module 1, 3; tài liệu [2] phần 1 - Nghe giảng, đặt câu hỏi - Làm bài tập tại lớp số 1 - Đặt câu hỏi về bài tập lớn, nếu có - Làm bài tập lớn (theo nhóm), gặp GVHD tại văn phòng để lên kế hoạch (later)
3-4	Bài 2: Phần cứng và phần mềm của máy tính - Phần cứng và phần mềm của hệ thống máy tính: hình thành,	• L.O.2 [A.O.2.2 , A.O.4]



Buổi (Session)	Nội dung (Content)	Hoạt động dạy và học (Lecturing)
	phát triển, thành phần, vai trò, phân loại - Phần mềm hệ thống và ứng dụng: phân biệt, phân loại - Đánh giá và trang bị phần cứng, phần mềm cho cá nhân, doanh nghiệp (Part 2: Hardware and software - Hardware and software: development, elements, roles, classification - system software and application software: differences and classification - Evaluation and investment of hardware, software for individual and enterprise)	- o Lec: - Giảng bài 2 - Ra bài tập tại lớp 2 (- Deliver lecture of part 2 - Give out in-class exercise 2) - o Stu: Đọc tài liệu [1] module 4,6,7,8; tài liệu [2] phần 2, 3, 4 - Nghe giảng, đặt câu hỏi - Làm bài tập tại lớp số 2 - Tiếp tục bài tập lớn (theo nhóm), gặp GVHD tại văn phòng để báo cáo tiến độ (Reading [1] module 4,6,7,8; reading [2] part 2,3,4 - Listen, ask questions - Do in-class exercise 2 - Continue group assignment, meet the lecturer at the office for progress report) • L.O.1 [A.O.2.2 , A.O.4] - o Lec: - Giảng bài 2 - Ra bài tập tại lớp 2 (- Deliver lecture of part 2 - Give out in-class exercise 2) - o Stu: - Đọc tài liệu [1] module 4,6,7,8; tài liệu [2] phần 2, 3, 4 - Nghe giảng, đặt câu hỏi - Làm bài tập tại lớp số 2 - Tiếp tục bài tập lớn (theo nhóm), gặp GVHD tại văn phòng để báo cáo tiến độ (- Reading [1] module 4,6,7,8; reading [2] part 2,3,4 - Listen, ask questions - Do in-class exercise 2 - Continue group assignment, meet the lecturer at the office for progress report)
4-5	Bài 3: Mạng máy tính, Internet và Web - Sự hình thành mạng Internet, phương thức kết nối mạng Internet - www, các loại websites, nội dung số trên web - Các dịch vụ Internet - Công nghệ truyền thông, mạng (Part 3: Computer network, Internet and Web - Evolution of the Internet, connecting to the Internet - www, types of websites, digital media on websites - Internet services - Communications and network technology	• L.O.1 [A.O.2.3 , A.O.4] - o Lec: - Giảng bài 3 - Ra bài tập tại lớp 3 (- Deliver lecture of part 3 - Give out in-class exercise 3) - o Stu: Đọc tài liệu [1] module 2,10; tài liệu [2] phần 6 - Nghe giảng, đặt câu hỏi - Làm bài tập tại lớp số 3 - Tiếp tục bài tập lớn (theo nhóm), gặp GVHD tại văn phòng để báo cáo tiến độ (- Reading [1] module 2,10; reading [2] part 6 - Listen, ask questions - Do in-class exercise 3 - Continue group assignment, meet the lecturer at the office for progress report) • L.O.4 [A.O.2.3 , A.O.4 , A.O.3] - o Lec: - Giảng bài 3 - Ra bài tập tại lớp 3 (- Deliver lecture of part 3 - Give out in-class exercise 3) - o Stu: - Đọc tài liệu [1] module 2,10; tài liệu [2] phần 6 - Nghe giảng, đặt câu hỏi - Làm bài tập tại lớp số 3 - Tiếp tục bài tập lớn (theo nhóm), gặp GVHD tại văn phòng để báo cáo tiến độ (- Reading [1] module 2,10; reading [2] part 6 - Listen, ask questions - Do in-class exercise 3 - Continue group assignment, meet the lecturer at the office for progress report)
6-7	Bài 4: Microsoft Word & Microsoft PowerPoint - Giới thiệu ngắn về các ứng dụng - Các thành phần của một văn bản dài (ví dụ luận văn, báo cáo bài tập lớn), một bài trình chiếu và các tính năng tương ứng của ứng dụng để xử lý các thành phần đó - Thực hành tạo và định dạng một văn bản dài dùng MS.Word - Thực hành tạo và định dạng một bài trình chiếu dùng MS. PP (Part 4: Microsoft Word & Microsoft PowerPoint - Brief introduction - Elements of a long document (e.g. thesis, assignment report), a presentation and the features of applications used to process these elements - Practise to create and format a long document using MS	• L.O.3 [A.O.1.1 , A.O.1.2] - o Lec: - Chỉ dẫn và minh họa thực hành liên quan bài 4 - Ra bài tập về nhà 1 & 2 (thực hành) (- Instruct and illustrate contents of part 4 - Give out homework 1 & 2) - o Stu: - Nghe giảng, đặt câu hỏi - Thực hành trên máy tính cá nhân - Tiếp tục làm bài tập lớn (theo nhóm), gặp GVHD tại văn phòng để báo cáo tiến độ (- Listen, ask questions - Practice using students' laptop - Continue group assignment, meet the lecturer at the office for progress report)



Buổi (Session)	Nội dung (Content)	Hoạt động dạy và học (Lecturing)
	<i>Word</i> - Practise to create and format a presentation using MS. PP)	
7-8	Bài 5: Microsoft Excel - Giới thiệu ngắn về ứng dụng - Dùng Excel để xử lý danh sách dài, nhiều cột và hàng (Sort, Filter, Group, Pivot Table, Pivot Chart) để diễn tả, tổng hợp và lấy thông tin - Dùng Excel để hình thành và giải các mô hình kinh doanh định lượng (What-If Analysis, Solver) (Part 5: Microsoft Excel - Brief introduction - Use Excel to process a list with many columns, rows (Sort, Filter, Group, Pivot Table, Pivot Chart) to describe, synthesize and get information - Use Excel to form and solve a quantitative business problem (What-If Analysis, Solver))	- L.O.3 [A.O.1.3] - Lec: - Chỉ dẫn và minh họa thực hành liên quan bài 5 - Ra bài tập về nhà 3 (thực hành) (- Instruct and illustrate contents of part 5 - Give out homework 3) - Stu: - Nghe giảng, đặt câu hỏi - Thực hành trên máy tính cá nhân - Tiếp tục làm bài tập lớn (theo nhóm), gặp GVHD tại văn phòng để báo cáo tiến độ (- Listen, ask questions - Practice using students' laptop - Continue group assignment at home)
9-10	Bài 6: Quản lý cơ sở dữ liệu - Dữ liệu, vì sao cần CSDL, các thành phần của một CSDL - Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu: vai trò, chức năng, các thương hiệu phổ biến, sự phù hợp cho loại hình doanh nghiệp - Các bước phát triển một CSDL, truy vấn CSDL: minh họa bằng ví dụ (Part 6: Database management - Data, why database important, elements of a database - Database management systems: roles, features, popular DBMS brand names, Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu: vai trò, chức năng, các thương hiệu phổ biến, suitability for business type - Steps to develop a database, database query: example illustration)	- L.O.2 [A.O.2.4 , A.O.4] - Lec: - Giảng bài 6 - Minh họa cơ sở dữ liệu và cơ bản SQL (- Deliver lecture of part 6 - Illustrate a database and basics of SQL) - Stu: - Đọc tài liệu [1] module 11; tài liệu [2] phần 5 - Nghe giảng, đặt câu hỏi - Tiếp tục làm bài tập lớn (theo nhóm), gặp GVHD tại văn phòng để báo cáo tiến độ (Reading [1] module 11; reading [2] part 5 - Listen, ask questions - Continue group assignment at home)
9-10	Bài 7: Thương mại điện tử, Chuỗi cung ứng & Web 2.0 - Cách thức doanh nghiệp sử dụng TMDT - Công nghệ liên quan TMDT - Vì sao Web 2.0 quan trọng ngày nay - Vai trò của hệ thống thông tin trong chuỗi cung ứng - Cách thức các doanh nghiệp trao đổi dữ liệu kinh doanh (Part 7: E-commerce, Supply chain systems & Web 2.0 - How do companies use e-commerce? - E-commerce technologies - The importance of Web 2.0 to business - Roles of information systems in supply chain - How do organizations exchange data?)	- L.O.2 [A.O.2.4 , A.O.4] - Lec: - Giảng bài 7 - Ra bài tập tại lớp 4 (- Deliver lecture of part 7 - Give out in-class exercise 4) - Stu: - Đọc tài liệu [1] module 2; tài liệu [2] phần 4, 7 - Nghe giảng, đặt câu hỏi - Làm bài tập tại lớp 4 - Tiếp tục làm bài tập lớn (theo nhóm), gặp GVHD tại văn phòng để báo cáo tiến độ (- Reading [1] module 2; reading [2] part 4,7 - Listen, ask questions - Do in-class exercise 4 - Continue group assignment, meet the lecturer at the office for progress report) - L.O.4 [A.O.3 , A.O.4] - Lec: - Giảng bài 7 - Ra bài tập tại lớp 4 (- Deliver lecture of part 7 - Give out in-class exercise 4) - Stu: - Đọc tài liệu [1] module 2; tài liệu [2] phần 4, 7 - Nghe giảng, đặt câu hỏi - Làm bài tập tại lớp 4 - Tiếp tục làm bài tập lớn (theo nhóm), gặp GVHD tại văn phòng để báo cáo tiến độ (- Reading [1] module 2; reading [2] part 4,7 - Listen, ask questions - Do in-class exercise 4 - Continue group assignment, meet the lecturer at the office for progress report)
12	- Ôn tập - Trình bày bài tập lớn	- L.O.5 [A.O.3.1 , A.O.3.2] - Lec: - Ôn tập và nhấn mạnh những điều cần thiết cho thi cuối kỳ



Buổi (Session)	Nội dung (Content)	Hoạt động dạy và học (Lecturing)
	<i>(- Course content review - Assignment presentation)</i>	<i>(- Wrap up and Review the course for final exam)</i> o Stu: - Nghe giảng, đặt câu hỏi - Nộp bài tập lớn <i>(- Submit the group assignments)</i>

7. Yêu cầu khác về học phần (Other course requirements and expectations)

8. Biên soạn và cập nhật đề cương (Editing information)

- Đề cương được biên soạn vào năm học học kỳ (Syllabus edited in year-semester): **20201**
- Đề cương được chỉnh sửa lần thứ (Editing version): **DCMH.IM1011.1.1**
- Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất (The latest editing content): -- --

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 4 năm 2023
HCM City, April 24 2023
CB PHỤ TRÁCH LẬP ĐỀ CƯƠNG
(Lecturer in-charge)

TRƯỞNG KHOA
(Dean)

CHỦ NHIỆM BỘ MÔN
(Head of Department)